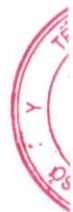




DANH SÁCH NGƯỜI HƯỚNG DẪN THỰC HÀNH

(Kèm theo Bản công bố số 272/TTYT, ngày 04 tháng 7 năm 2024 của Trung tâm Y tế huyện Quỳnh Châu)

TT	Họ và tên	Văn bằng chuyên môn	Phạm vi hành nghề	Số chứng chỉ hành nghề	Ngày cấp chứng chỉ hành nghề	Nơi cấp	Điều chỉnh phạm vi hoạt động chuyên môn trong CCHN
1	ĐẶNG TÂN MINH	BS CKII	Khám chữa bệnh Nội khoa T. hợp	000909/NA-CCHN	31/03/2014	Sở Y tế Nghệ An	KCB Nhi lâm
2	VI THỊ XUÂN	BS CK RHM	Khám chữa bệnh Răng Hàm Mặt	003063/NA-CCHN	31/03/2014	Sở Y tế Nghệ An	KCB đa khoa; Nội soi TMH chẩn đoán bệnh
3	TRẦN THỊ THÚY NGÂN	BS ĐK	Khám chữa bệnh đa khoa	012521/NA-CCHN	31/03/2020	Sở Y tế Nghệ An	
4	VI THỊ HƯƠNG	BS ĐK	Khám chữa bệnh Nội khoa	007642/NA-CCHN	15/05/2016	Sở Y tế Nghệ An	KCB Nhi lâm
5	LƯƠNG XUÂN QUỲNH	BS CK Mắt	Khám chữa bệnh Nhãn khoa	007643/NA-CCHN	15/05/2016	Sở Y tế Nghệ An	KCB đa khoa; Siêu âm cơ bản
6	VI THỊ TƯ	BS YHDP	Phát hiện và xử trí các bệnh thông thường; xử trí ban đầu một số trường hợp cấp cứu tại cộng đồng	012846/NA-CCHN	07/10/2020	Sở Y tế Nghệ An	
7	VI VĂN CHUNG	BS YK	Khám chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	007495/NA-CCHN	29/02/2016	Sở Y tế Nghệ An	KCB phục hồi chức năng
8	LÝ THỊ NHUNG	BS YHCT	Khám chữa bệnh Y học cổ truyền	009035/NA-CCHN	15/04/2017	Sở Y tế Nghệ An	
9	SÀM THỊ PHƯƠNG THUẬN	BS YHCT	Khám chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	011762/NA-CCHN	15/06/2019	Sở Y tế Nghệ An	



4

10	LƯƠNG THỊ NGỌC ÁNH	BS CKI	Khám chữa bệnh Nội -Nhi	003035/NA-CCHN	31/03/2014	Sở Y tế Nghệ An	KCB truyền nhiễm, Chẩn đoán bệnh bằng siêu âm tổng quát nhi và Đọc điện tâm đồ cơ bản và nâng cao
11	LANG THỊ TRÚC PHƯƠNG	BS ĐK	Khám chữa bệnh đa khoa	012523/NA-CCHN	31/03/2020	Sở Y tế Nghệ An	
12	QUANG THỊ YẾN	BS ĐK	Khám chữa bệnh chuyên khoa Hồi sức cấp cứu	009163/NA-CCHN	28/04/2017	Sở Y tế Nghệ An	KCB đa khoa
13	HÀ VĂN HẢI	BS ĐK	KCB đa khoa tại bệnh viện đa khoa huyện và TYT xã	010389/NA-CCHN	15/04/2018	Sở Y tế Nghệ An	
14	TRẦN ANH TUẤN	BS ĐK	Khám chữa bệnh đa khoa	012520/NA-CCHN	31/03/2020	Sở Y tế Nghệ An	
15	LƯƠNG ANH SƠN	BS ĐK	Khám chữa bệnh đa khoa	012522/NA-CCHN	31/03/2020	Sở Y tế Nghệ An	
16	PHAN THỊ QUÝ	BS ĐK	Khám chữa bệnh đa khoa	013906/NA-CCHN	07/10/2021	Sở Y tế Nghệ An	
17	NGUYỄN THỊ KHUYÊN	BS CKI	Khám chữa bệnh Sản phụ khoa	004614/NA-CCHN	30/12/2014	Sở Y tế Nghệ An	KCB ngoại khoa; Siêu âm sản phụ khoa
18	LÔ THANH QUÝ	BS CKII	Khám chữa bệnh Sản khoa	000309/NA-CCHN	28/02/2013	Sở Y tế Nghệ An	KCB ngoại khoa
19	LỮ THỊ PHƯƠNG ANH	BS ĐK	Khám chữa bệnh Sản phụ khoa	013627/NA-CCHN	05/10/2021	Sở Y tế Nghệ An	
20	TRẦN HUY MẠNH	BS CKI	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản phụ khoa	044953/BYT-CCHN	28/4/2021	Bộ Y tế	
21	LƯƠNG VĂN THỦY	BS CKI	Khám chữa bệnh Ngoại khoa	013254/NA-CCHN	31/12/2020	Sở Y tế Nghệ An	

22	LƯƠNG QUÝ NHÂN	BS CKI	Khám chữa bệnh đa khoa	011893/NA-CCHN	15/07/2019	Sở Y tế Nghệ An	Khám chữa bệnh Tai Mũi Họng
23	LÔ THANH NGỌC	BS ĐK	KCB đa khoa tại bệnh viện đa khoa huyện và TYT xã	010509/NA-CCHN	15/04/2018	Sở Y tế Nghệ An	KCB bằng gây mê hồi sức
24	NGUYỄN VĂN HIẾU	BS ĐK	Khám chữa bệnh đa khoa	011604/NA-CCHN	01/11/2019	Sở Y tế Nghệ An	Khám chữa bệnh Ngoại khoa
25	LƯƠNG VĂN THƯƠNG	BS ĐK	Khám chữa bệnh nội khoa	007641/NA-CCHN	15/05/2016	Sở Y tế Nghệ An	Chẩn đoán bệnh bằng siêu âm, nội soi dạ dày - Tá tràng
26	TÔNG THỊ HẰNG	BS CKI	Khám chữa bệnh đa khoa	010388/NA-CCHN	15/04/2018	Sở Y tế Nghệ An	Chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh
27	PHẠM ĐỨC ANH	BS ĐK	Khám chữa bệnh Đa khoa	013743/NA-CCHN	31/05/2021	Sở Y tế Nghệ An	Chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh
28	CAO VĂN KHÁNH	BS ĐK	Khám chữa bệnh Đa khoa	013744/NA-CCHN	31/5/2021	Sở Y tế Nghệ An	Chuyên khoa Xét nghiệm
29	HÙN VI THÀNH	BS CK RHM	Khám chữa bệnh Răng Hàm Mặt	013459/NA-CCHN	20/10/2021	Sở Y tế Nghệ An	
30	LÊ THỊ PHƯƠNG THẢO	BS CKI	Khám chữa bệnh đa khoa	012844/NA-CCHN	10/07/2020	Sở Y tế Nghệ An	KCB Sản khoa
31	HỒ THỊ THANH	CN ĐD	Thực hiện chuyên môn điều dưỡng	003044/NA-CCHN	31/03/2014	Sở Y tế Nghệ An	
32	VI THỊ HẢI HẬU	ĐD CĐ	Thực hiện chuyên môn điều dưỡng	003056/NA-CCHN	31/03/2014	Sở Y tế Nghệ An	
33	VI THỊ LAN	ĐD CĐ	Thực hiện chuyên môn điều dưỡng	003046/NA-CCHN	31/03/2014	Sở Y tế Nghệ An	
34	SÀM THỊ HÀ	CN ĐD	Thực hiện chuyên môn điều dưỡng	004616/NA-CCHN	30/01/2014	Sở Y tế Nghệ An	
35	LANG THỊ HÀ	ĐD CĐ	Thực hiện chuyên môn điều dưỡng	003065/NA-CCHN	31/03/2014	Sở Y tế Nghệ An	

36	HỒ THỊ THỦY	ĐD CĐ	Thực hiện chuyên môn điều dưỡng YHCT	007405/NA-CCHN	31/12/2015	Sở Y tế Nghệ An	
37	LANG VĂN DUY	ĐD CĐ	Thực hiện chuyên môn điều dưỡng	003076/NA-CCHN	31/03/2014	Sở Y tế Nghệ An	
38	VI VĂN NGỌC	ĐD CĐ	Thực hiện chuyên môn điều dưỡng	003081/NA-CCHN	31/03/2014	Sở Y tế Nghệ An	
39	LƯƠNG THỊ LAN	ĐD CĐ	Thực hiện chuyên môn điều dưỡng	003040/NA-CCHN	31/03/2014	Sở Y tế Nghệ An	
40	NGUYỄN THỊ MAI	CN ĐD	Thực hiện chuyên môn điều dưỡng ĐH	007401/NA-CCHN	31/12/2015	Sở Y tế Nghệ An	
41	VI THỊ NANG	ĐD CĐ	Thực hiện chuyên môn điều dưỡng	003038/NA-CCHN	31/03/2014	Sở Y tế Nghệ An	
42	LƯƠNG THỊ NHÃ	ĐD CĐ	Thực hiện chuyên môn điều dưỡng	011455/NA-CCHN	01/11/2019	Sở Y tế Nghệ An	
43	PHẠM THỊ THỦY	ĐD CĐ	Thực hiện chuyên môn điều dưỡng	003042/NA-CCHN	31/03/2014	Sở Y tế Nghệ An	
44	LƯƠNG THỊ BÍCH THỦY	ĐD CĐ	Thực hiện chuyên môn điều dưỡng	003057/NA-CCHN	31/03/2014	Sở Y tế Nghệ An	
45	TRƯƠNG TRUNG HIẾU	ĐD CĐ	Thực hiện chuyên môn điều dưỡng	006352/NA-CCHN	30/09/2014	Sở Y tế Nghệ An	
46	LŨ THỊ LY	CĐ ĐD	Thực hiện chuyên môn điều dưỡng CĐ	007403/NA-CCHN	31/12/2015	Sở Y tế Nghệ An	
47	LIM THỊ PHƯƠNG THẢO	ĐD CĐ	Thực hiện chuyên môn điều dưỡng	007406/NA-CCHN	31/12/2015	Sở Y tế Nghệ An	
48	NGUYỄN THỊ THỎA	CĐ ĐD	Thực hiện chuyên môn điều dưỡng	003037/NA-CCHN	31/03/2014	Sở Y tế Nghệ An	
49	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG	CĐ ĐD	Thực hiện chuyên môn ĐD CĐ phụ sản	007404/NA-CCHN	31/12/2015	Sở Y tế Nghệ An	

INH

3 T
Ế
CH

18

50	LANG THỊ KIỀU	NHS CĐ	Thực hiện chuyên môn nữ hộ sinh	003050/NA-CCHN	31/03/2014	Sở Y tế Nghệ An	
51	ĐÌNH THỊ HẠNH	NHS CĐ	Thực hiện chuyên môn nữ hộ sinh	003061/NA-CCHN	31/03/2014	Sở Y tế Nghệ An	
52	VI THỊ GIANG	CĐ HS	Thực hiện kỹ thuật chuyên môn hộ sinh cao đẳng	010593/NA-CCHN	26/04/2018	Sở Y tế Nghệ An	
53	VÕ THỊ NGÀ	CĐ HS	Thực hiện kỹ thuật chuyên môn hộ sinh cao đẳng	010592/NA-CCHN	26/04/2018	Sở Y tế Nghệ An	
54	HOÀNG THỊ TUYẾT	NHS CĐ	Thực hiện chuyên môn nữ hộ sinh	010589/NA-CCHN	25/03/2019	Sở Y tế Nghệ An	
55	LÊ THỊ THU HUYỀN	ĐD CĐ	Thực hiện chuyên môn điều dưỡng	003071/NA-CCHN	31/03/2014	Sở Y tế Nghệ An	
56	TỔNG THỊ MỸ CHÂU	CĐ ĐD	Thực hiện chuyên môn điều dưỡng	003048/NA-CCHN	31/03/2014	Sở Y tế Nghệ An	
57	CHÂU MINH CƯỜNG	ĐD CĐ	Thực hiện chuyên môn điều dưỡng	003045/NA-CCHN	31/03/2014	Sở Y tế Nghệ An	
58	VI THỊ DANH	ĐD CĐ	Thực hiện chuyên môn điều dưỡng	003049/NA-CCHN	31/03/2014	Sở Y tế Nghệ An	
59	LÊ THỊ HOÀI	ĐD CĐ	Thực hiện chuyên môn điều dưỡng	003051/NA-CCHN	31/03/2014	Sở Y tế Nghệ An	
60	LƯƠNG THỊ TUYẾT	ĐD CĐ	Thực hiện chuyên môn điều dưỡng sản nhi	003053/NA-CCHN	31/03/2014	Sở Y tế Nghệ An	
61	NGUYỄN TUẤN ANH	ĐD CĐ	Thực hiện KT chuyên môn điều dưỡng TH	008056/NA-CCHN	30/06/2014	Sở Y tế Nghệ An	
62	SÀM THỊ GIANG	ĐD CĐ	Thực hiện chuyên môn điều dưỡng	003039/NA-CCHN	31/03/2014	Sở Y tế Nghệ An	
63	NGUYỄN THỊ THU HOÀI	ĐD CĐ	Thực hiện chuyên môn điều dưỡng	003043/NA-CCHN	31/03/2014	Sở Y tế Nghệ An	

M
AU

af

64	LÔ THỊ MƠ	CN XN	Kỹ thuật viên Xét nghiệm	007399/NA-CCHN	31/12/2015	Sở Y tế Nghệ An	
65	LÔ THỊ MAI	CN XN	Kỹ thuật viên xét nghiệm	003083/NA-CCHN	31/03/2014	Sở Y tế Nghệ An	
66	VI NAM ĐÔNG	CĐ KTV	KTV xét nghiệm	010997/NA-CCHN	31/8/2018	Sở Y tế Nghệ An	
67	CAO THỊ HUYỀN	CĐ KTV	KTV xét nghiệm	010935/NA-CCHN	31/7/2018	Sở Y tế Nghệ An	
68	TRẦN VĂN CHUNG	CĐ CDHA	Kỹ thuật viên hình ảnh y học	003079/NA-CCHN	31/03/2014	Sở Y tế Nghệ An	
69	LANG VĂN THUẬN	KTV XQ	Kỹ thuật viên X quang	003058/NA-CCHN	31/03/2014	Sở Y tế Nghệ An	
70	NGUYỄN ĐÌNH PHÙNG	KTV XQ	Kỹ thuật viên X quang	003082/NA-CCHN	31/03/2014	Sở Y tế Nghệ An	

18

HE